

**DANH SÁCH HỌC SINH KHÓA 20K14-1
THAM GIA MÔ ĐUN TIẾNG ANH**

20K14-1 NHÓM 1 (Lớp 20CNO1, 20CDL1, 20CGKL1)

STT	Lớp	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Ghi chú
1	20CNO1	20CNO1.002	Lê Trọng Đình	01/01/1996	
2	20CNO1	20CNO1.024	Nguyễn Hoàng Gia Huy	22/12/2002	
3	20CNO1	20CNO1.021	Mai Trần Quốc Khánh	11/09/2002	
4	20CNO1	20CNO1.026	Hồ Minh Nhựt	12/04/1998	
5	20CNO1	20CNO1.022	Châu Kha Hoàng Nam	06/11/2001	Bổ sung
6	20CNO1	20CNO1.009	Đỗ Tuấn Phong	13/05/2005	
7	20CNO1	20CNO1.010	Nguyễn Tấn Phước	06/12/2005	
8	20CNO1	20CNO1.011	Trần Quốc Sang	20/04/2000	
9	20CNO1	20CNO1.014	Võ Trường Thịnh	21/10/2003	
10	20CNO1	20CNO1.015	Lý Vĩnh Thông	20/06/2005	
11	20CNO1	20CNO1.023	Phan Hữu Trí	24/11/2000	
12	20CNO1	20CNO1.028	Phạm Ngọc Trung	20/07/1988	
13	20CNO1	20CNO1.018	Trần Quốc Vũ	20/04/2000	
14	20CNO1	20CNO2.112	Thái Vạn Phước	08/05/2004	
15	20CDL1	20CDL1.004	Lê Bá Duy	17/11/1999	
16	20CDL1	20CDL1.005	Lê Trung Hiếu	15/12/1997	
17	20CDL1	20CDL1.001	Ngô Hoàng Phong	13/05/2003	
18	20CDL1	20SCMT1.002	Lê Hoàng Phúc	01/01/2004	
19	20CDL1	20CDL1.002	Trần Thanh Tuấn	11/04/1993	
20	20CDL1	20KTL1.007	Lê Hoàng Thông	24/12/1996	
21	20CDL1	20CDL1.012	Phạm Minh Triều	23/07/2002	
22	20CGKL1	20CGKL1.002	Trần Văn Đức	14/10/1999	
23	20CGKL1	20CGKL1.001	Đoàn Hoàng	16/11/1989	
24	20CGKL1	20CGKL1.003	Diệp Tuấn Kiệt	04/06/2001	

25	20CGKL1	20CGKL1.004	Trần Quốc Khánh	02/09/1996	
26	20CGKL1	20CGKL1.005	Đinh Hoàng Long	15/09/1997	
27	20CGKL1	20CGKL1.010	Đào Thanh Long	10/01/2001	
28	20CGKL1	20CGKL1.006	Lưu Nguyễn Nhật Minh	19/07/1999	
29	20CGKL1	20CGKL1.007	Quách Khánh Tường	27/09/2002	
30	20CGKL1	20CGKL1.11	Trần Khải Thịnh	08/12/1999	
31	20CGKL1	20CGKL1.015	Phạm Trọng Thuận	05/06/1999	
32	20CGKL1	20CGKL1.012	Bùi Ngọc Bảo	19/12/2002	
33	20CGKL1	20CGKL1.014	Nguyễn Trần Phi Hùng	30/05/2002	

Quận 5, Ngày 17 tháng 9 năm 2021

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

(Đã duyệt)

Nguyễn Đức Hiển